

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 244/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc “*Ly hôn*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1993.

Bị đơn: Ông **Bùi Ngọc C**, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ 8, khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị M và ông Bùi Ngọc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị M và ông Bùi Ngọc C thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 23/01/2015 do UBND phường T, thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước cấp*).

- Về con chung: Giao 02 con chung Bùi Ngọc Linh Đ – sinh ngày 28/02/2015 và Bùi Ngọc Gia H – sinh ngày 11/02/2018 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ông C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, ông C, bà M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

- Về tài sản, cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Phạm Thị M phải nộp số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0026389, quyển số 000528 ngày 29/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. Hoàn trả cho bà M số tiền còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND phường T, TP. Đồng Xoài,
Tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

(Đã bán)

Bùi Thị Hoàng Long